

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN**
NAM ĐỊNH **NĂM HỌC 2023-2024**

Môn: Ngữ văn
(Thời gian làm bài: 120 phút)

ĐỀ CHÍNH THỨC.

Đề thi gồm 02 trang.

Phần I: Tiếng việt (2,0 điểm).

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Trong những câu văn sau đây, tác giả sử dụng phép liên kết nào?

“Tiếng cơm sôi như thúc giục nó. Nó nhăn nhó muốn khóc. Nó nhìn nồi cơm, rồi nhìn lên chúng tôi.” (Nguyễn Quang Sáng)

A. Phép đồng nghĩa.

B. Phép thế.

C. Phép lặp.

D. Phép nối.

Câu 2. Những từ in đậm trong câu ca dao sau thuộc thành phần gì của câu?

Ăn thì ăn những miếng ngon,

Làm thì chọn việc con con mà làm.

A. Thành phần khởi ngữ.

B. Thành phần cảm thán.

C. Thành phần phụ chú.

D. Thành phần tình thái.

Câu 3. Từ “tay” nào trong các câu sau mang nghĩa chuyển theo hình thức hoán dụ?

A. “Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.” (Chinh Hữu)

B. “Một tay gậy dựng cơ đồ/ Bấy lâu ở Sở sông Ngô tung hoành”. (Nguyễn Du)

C. “Anh vừa bước, vừa khom người đưa tay chờ con.” (Nguyễn Quang Sáng)

D. “Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.” (Phạm Tiến Duật)

Câu 4. Từ “tròn” trong câu văn: “Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn” thuộc từ loại nào?

A. Đại từ.

B. Danh từ.

C. Tính từ.

D. Động từ.

Câu 5. Trong giao tiếp, nói lạc đề là vi phạm phương châm hội thoại nào?

A. Phương châm về lượng.

B. Phương châm về chất.

C. Phương châm quan hệ.

D. Phương châm cách thức.

Câu 6. Câu ca dao sau sử dụng những biện pháp tu từ nào?

“Cày đồng đang buổi ban trưa,

Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.”

A. So sánh, nói quá.

B. Nhân hóa, ẩn dụ.

C. So sánh, nói giảm.

D. So sánh, hoán dụ.

Câu 7. Xét theo mục đích nói, câu văn: “Tôi phải áo, căng mắt nhìn qua khói và chạy theo chị Thao.” (Lê Minh Khuê) thuộc loại câu nào?

A. Câu trần thuật.

B. Câu nghi vấn.

C. Câu cảm thán.

D. Câu cầu khiến.

Câu 8. Trong hai dòng thơ sau, từ “*Hình như*” thuộc thành phần nào?

“Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về”

(Hữu Thỉnh)

A. Phụ chú.

B. Tình thái.

C. Cảm thán.

D. Gọi đáp.

Phần II: Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm).

Đọc văn bản sau:

“...Hôm nay là ngày sinh nhật của ba, mình nhớ lại ngày đó giữa bom rơi đạn nổ. Mới hôm qua, một tràng pháo bất ngờ đã giết chết năm người và bị thương hai người. Mình cũng nằm trong làn đạn lửa của những tràng pháo cực nặng ấy. Mọi người còn chưa qua cái ngạc nhiên lo sợ. Vậy mà mình vẫn như xưa nay, nhớ thương, lo lắng và suy tư đè nặng trong lòng. Ba má và các em yêu thương, ở ngoài đó ba má và các em làm sao thấy được hết cuộc sống ở nơi đây. Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hi sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà người ta vẫn bền gan chiến đấu. Con cũng là một trong muôn nghìn người đó, con sống chiến đấu và nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì ngày mai của dân tộc. Ngày mai trong tiếng ca khải hoàn sẽ không có con đâu. Con tự hào vì đã dâng trọn đời mình cho Tổ quốc...”

(Trích Nhật kí Đặng Thùy Trâm, NXB Hội nhà văn, 2016, tr.160).

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm). Những từ ngữ, hình ảnh nào trong văn bản thể hiện sự ác liệt của chiến tranh?

Câu 2 (0,75 điểm). Em thấy người “con” trong văn bản là người có những phẩm chất gì?

Câu 3 (0,75 điểm). Em có đồng ý với ý kiến mà người viết cho rằng: “Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hi sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà người ta vẫn bền gan chiến đấu.” không? Vì sao?

Phần III: Tập làm văn (6,0 điểm).

Câu 1 (1,5 điểm).

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lối sống trách nhiệm.

Câu 2 (4,5 điểm).

Phân tích vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm *Chuyện người con gái Nam Xương* (SGK Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, trích *Truyện kì mạn lục*) của nhà văn Nguyễn Dữ.

..... HẾT